TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:04/2018/DS-PT
Ngày 28 tháng 3 năm 2018
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Bích Hồng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Xuân Nghiêm

Bà Tòng Thị Hiền

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La***: Ông Phạm Quốc Đức - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28/3/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn la, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2018/TLDS -PT ngày 13 tháng 2 năm 2018 về việc xin ly hôn. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 55/2018/HNGĐ-ST ngày 5 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện MC bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2018/QĐ - PT ngày 6 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị V. Địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn NT MC, huyện MC, tỉnh Sơn La. Có mặt

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Thanh B. Địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn NT MC, huyện MC, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Đỗ Thanh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án chị Phạm Thị V trình bày:

Chị Phạm Thị V và anh Đỗ Thanh B kết hôn với nhau vào ngày 4 tháng 12 năm 2001. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn NT MC, huyện MC, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn, anh chị ra ở riêng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận đến tháng 8 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên mắng chửi nhau, mâu thuẫn của hai anh chị đã được gia đình hai bên và chính quyền địa phương hòa giải nhưng không đạt kết quả. Hiện nay hai anh chị đã sống ly thân với nhau. Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh B. Nghề nghiệp hiện nay của chị là công nhân công ty chè, mức thu nhập hàng tháng từ 5.000.000đ đến 5.500.000đ/tháng.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Đỗ Minh H sinh ngày 14/10/2002 và cháu Đỗ Quỳnh H sinh ngày 21/03/2010. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Thanh B trình bày :

Anh nhất trí với ý kiến trình bày của chị Phạm Thị V về thời gian và điều kiện kết hôn. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh cho rằng trong quá trình chung sống cho đến nay vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì, chỉ từ khi chị V có đơn gửi đến Tòa án thì vợ chồng anh chị mới phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân với nhau. Nay chị V có nguyện vọng xin ly hôn với anh, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nguyện vọng xin được đoàn tụ gia đình. Nghề nghiệp hiện nay của anh là công nhân công ty Chè và làm thêm ở ngoài mức thu nhập hàng tháng là 10.000.000đ.

Về con chung: Anh nhất trí với trình bày của chị V về con chung. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Minh H sinh ngày 14/10/2002 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án số: 55/2018/HNGĐ - ST ngày 5/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện MC đã xét xử và quyết định áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự:

1. Xử cho chị Phạm Thị V ly hôn với anh Đỗ Thanh B.

2. Về con chung: Giao các cháu Đỗ Minh H – sinh ngày 14/10/2002 và cháu Đỗ Quỳnh H – sinh ngày 21/03/2010 cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đỗ Thanh B. Không ai được cản trợ quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/01/2018 bị đơn anh Đỗ Thanh B có đơn kháng cáo không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa ý kiến tranh luận của bị đơn: Giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Minh H sinh 14/10/2002 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ý kiến tranh luận của nguyên đơn: không nhất trí với đề nghị của bị đơn đề nghị Tòa giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của anh Đỗ Thanh B. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh B là tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do

bất đồng quan điểm sống, đã được gia đình, chính quyền địa phương hòa giải nhưng không khắc phục được, cấp sơ thẩm xử cho ly hôn là có căn cứ.

[2] Tại cấp sơ thẩm, cháu Đỗ Minh H và Đỗ Quỳnh H khi được hỏi nguyện vọng cả hai cháu đều xin được ở với mẹ. Xét kháng cáo của anh B được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Minh H sinh 14/10/2002 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, Hội đồng xét xử xét thấy: Về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con: Anh B và chị V đều là công nhân công ty chè, có thu nhập ổn định, đều có điều kiện về kinh tế để chăm sóc và giáo dục tốt hai cháu Đỗ Minh H và Đỗ Quỳnh H tới tuổi trưởng thành. Tuy nhiên, xét về nguyện vọng của cháu Đỗ Minh H muốn được ở với mẹ, tại phiên tòa phúc thẩm cháu Hiếu vẫn bày tỏ nguyện vọng được ở với mẹ, cấp sơ thẩm xử giao chị Phạm Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con, tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm, chị V đều không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thanh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm phù hợp với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên.

[4] Về án phí: Anh Đỗ Thanh B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Thanh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 55/HNGĐ-ST ngày 5/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Sơn La như sau:

1. Xử cho chị Phạm Thị V ly hôn với anh Đỗ Thanh B

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Minh H, sinh ngày 14/10/2002 và cháu Đỗ Quỳnh H, sinh ngày 21/3/2010 cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Thanh B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về án phí: Anh Đỗ Thanh B phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0000466 ngày 11/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MC.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2018).

Nơi nhận:
- TAND huyện MC;.
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng